TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - N	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 106/2025/HS-ST
Ngày 23/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Bình.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lý, Giáo viên;
Ông Phạm Ngọc Lợi.

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân khu vực 1 - N.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - N tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Anh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - N xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2025/QĐXXST HS ngày 09 tháng 7 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Lê V** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam, sinh năm 1983, tại Ninh Bình; Nơi cư trú: số nhà 06, đường N, phố T, phường H (trước đây là phường N, thành phố H), tỉnh Ninh Bình; Nơi ở hiện nay: số nhà 327, đường P, phố P, phường Nam H (trước đây là phường N, thành phố H), tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: không xác định; Mẹ đẻ: Mai Thị N; bị cáo là con duy nhất; Vợ: Đinh Thị N; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: chưa có.

Nhân thân bị cáo: Ngày 03/10/2016, Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định số 232, xử lý vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/02/2025 đến ngày 24/02/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, (Có mặt).

2. Họ và tên: **Đỗ Quỳnh T** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nữ, sinh năm 1995, tại Ninh Bình; Nơi cư trú: Xóm 10, phường Tây H (trước đây là xã G, huyện G), tỉnh Ninh Bình; Nơi ở hiện nay: số nhà 327, đường P, phố P, phường Nam H (trước đây là phường N, thành phố H), tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:

Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đỗ Văn D (đã chết); Con bà Chu Thị Mai H; bị cáo là con duy nhất; Chồng: Nguyễn Thiên S (Đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, Tiền sự: chưa có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (Có mặt).

Bị hại: Cháu Lê Phương A, sinh năm 2009; Người đại diện hợp pháp của cháu Phương A là: Chị Phạm Thị C, sinh năm 1988; Cùng trú tại: xóm T, phường H (trước đây là phường N, thành phố H), tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Ngô Thị Lý - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Đỗ Hồng B, sinh năm 1981; số nhà 577, đường N, phường H (trước đây là phường B, thành phố H), tỉnh Ninh Bình, (Vắng mặt).

- Bà Mai Thị N, sinh năm 1948; nơi cư trú: số nhà 06, đường N, phố T, phường H (trước đây là phường N, thành phố H), tỉnh Ninh Bình, (Vắng mặt).

- Anh Trần Anh T, sinh năm 1983; nơi cư trú: số nhà 460, đường N, phố T, phường Nam H (trước đây là phường N, thành phố H), tỉnh Ninh Bình, (Vắng mặt).

Người Làm chứng: cháu Nguyễn Lê Trà M, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Lê V và Đỗ Quỳnh T có mối quan hệ tình cảm với nhau. Khoảng 20 giờ ngày 12/02/2025, Mai Lê V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh đen nâu biển kiểm soát 35B2- 505.71 chở Đỗ Quỳnh T đi chơi trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố H, khi đi đến khu vực đường L, phố K, phường Ninh Khánh, thành phố H, tỉnh Ninh Bình, Vân phát hiện phía trước cùng chiều có cháu Nguyễn Lê Trà M, sinh năm 2009 trú tại xóm Vinh Viên, phường N, thành phố H đang điều khiển xe máy điện chở sau là cháu Lê Phương A sinh năm 2009, trú tại xóm T, phường N, thành phố H, trên tay phải Phương A đang cầm chiếc điện thoại di động Iphone 11 màu đen. Lúc này Vân nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại di động của cháu Phương A để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Vân điều khiển xe mô tô bám sát phía sau xe của cháu My và cháu Phương A. Khi đi qua cổng khách sạn Legend thuộc phố K, phường Ninh Khánh, thành phố H, tỉnh Ninh Bình, Vân quan sát thấy không có người qua lại nên điều khiển xe mô tô vượt lên bên phải, áp sát vào xe máy điện của cháu My rồi dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động Iphone 11, màu đen của cháu Phương A đang cầm trên tay phải bỏ vào túi quần bên trái của Vân và tăng ga xe bỏ chạy làm mũ bảo hiểm đang đội trên đầu rơi xuống đường. Lúc này Đỗ Quỳnh T đang ngồi sát phía sau xe của Vân và chơi điện thoại nên không biết việc Vân giật

điện thoại của cháu Phương A. Sau khi giật được điện thoại, Mai Lê V điều khiển xe mô tô chở Trang về phòng trọ, khi đi đến đường P thuộc phường N, thành phố H,Vân lấy từ túi quần bên trái ra 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 vừa giật được đưa cho Trang, Trang hỏi "điện thoại ở đâu vậy", Vân nói "vừa lấy của người ta", Trang hỏi "lấy từ bao giờ", Vân trả lời "lấy lúc rơi mũ bảo hiểm", Trang nhận thức được chiếc điện thoại này là do Vân giật được của người đi đường. Khi về đến phòng trọ, Vân và Trang lấy điện thoại ra mở nhưng không được vì bị khoá màn hình, sau đó Vân cất điện thoại vào trong tủ rồi cùng Trang lên giường đi ngủ. Khoảng 21h ngày 13/02/2025, Vân điều khiển xe mô tô chở Trang đến cửa hàng điện thoại của anh Đỗ Hồng B, sinh năm 1981 là chủ cửa hàng điện thoại có địa chỉ tại số nhà 577, đường N, phường B, TP H, tỉnh Ninh Bình. Vân nói với Trang là vào bán điện thoại, Trang hiểu là Vân rủ vào bán chiếc điện thoại cướp giật được ngày 12/2/2025 nên đi vào cùng, tại đây Vân đưa chiếc điện thoại cho anh Bàng và nói "Điện thoại này nhặt được, không có nhu cầu sử dụng nên muốn bán" nhưng không mở được mật khẩu, anh Bàng trả 700.000 đồng, Vân đồng ý bán và cùng Trang đi về, Vân đưa số tiền 700.000 đồng cho Trang để chi tiêu, Trang đi vào một hiệu thuốc ven đường sử dụng hết số tiền trên mua thuốc dưỡng thai, rồi cả hai đi về nhà trọ. Ngày 14/02/2025, anh Bàng khôi phục, sửa chữa được chiếc điện thoại Iphone 11 mua của Vân và bán cho anh Trần Anh T, sinh năm 1983 trú tại phường N, thành phố H với giá 4.300.000 đồng, ngày 15/02/2025 anh Tiến đã bán chiếc điện thoại trên cho khách qua đường với giá 4.500.000 đồng không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể. Sau khi sự việc xảy ra, chị Lê Phương A đã trình báo nội dung sự việc với Công an phường Ninh Khánh, thành phố H.

Ngày 14/02/2025 Mai Lê V biết không thể che dấu được hành vi phạm tội nên đã đến Công an phường Ninh Khánh, thành phố H viết đơn xin đầu thú. Cơ quan điều tra thu giữ của Vân: 01 xe mô tô Honda Vision, màu xanh đen nâu biển kiểm soát 35B2- 505.71; 01 áo khoác dài tay màu vàng; 01 quần dài nỉ màu tím than.

Ngày 20/02/2025 Cơ quan CSĐT Công an thành phố H ra yêu cầu định giá tài sản số 608/YC-ĐCSHS đối với chiếc "Iphone 11 Plus, dung lượng 128GB màu đen, đã qua sử dụng". Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 25/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản - UBND thành phố H kết luận: "Iphone 11 Plus, dung lượng 128GB màu đen, đã qua sử dụng" trị giá 6.500.000 đồng

Cáo trạng số 87/CT-VKS-TPHL ngày 30/5/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Mai Lê V về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, g khoản 2, khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự (BLHS); Đỗ Quỳnh T về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1, khoản 5 Điều 323 BLHS.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận định giá tài sản số kết luận định giá tài

sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 25/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo; Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Mai Lê V phạm tội "Cướp giật tài sản"; Bị cáo Đỗ Quỳnh T phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"

- Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS; xử phạt Mai Lê V từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 BLHS; xử phạt Đỗ Quỳnh T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cứ trú giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án từ 5% đến 10% để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh đen nâu, biển kiểm soát 35B2-5...71, số máy JF86E0006360, số khung RLHJF5835JY433363, dung tích xi lanh 110 cm^3, xe đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác dài tay màu vàng; 01 quần dài nỉ màu tím than.

Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Phần tranh luận: các bị cáo không tranh luận.

Tại văn băn luận cứ người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử đưa ra phán quyết công minh, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Lê Phương A.

Lời nói sau cùng của bị cáo: các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hai, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: khoảng 20 giờ ngày 12/02/2025 tại khu vực phố K, phường H, tỉnh Ninh Bình, Mai Lê V đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh đen nâu biển kiểm soát 35B2-5...71 chở sau là Đỗ Quỳnh T. Khi nhìn thấy cháu Nguyễn Lê Trà M đang điều khiển xe máy điện trên đường chở sau là cháu Lê Phương A trên tay đang cầm 01 chiếc điện thoại di động. Vân có hành vi cướp giật 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11, màu đen của cháu Phương A trị giá 6.500.000 đồng. Khoảng 21 giờ ngày 13/2/2025, Đỗ Quỳnh T biết rõ tài sản do Mai Lê V phạm tội mà có nhưng đã cùng Vân đem chiếc điện thoại bán lấy 700.000 đồng, số tiền này Vân đưa cho Trang sử dụng và tiêu sài cá nhân.

Đối với bị cáo Mai Lê V sử dụng xe máy làm phương tiện để giật tài sản khi người bị hại đang ngồi sau xe môtô có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khoẻ của nạn nhân; tại thời điểm người bị hại là cháu Lê Phương A mới 15 tuổi 02 tháng 25 ngày. Do đó, Hành vi của Mai Lê V đã phạm tội "Cướp giật tài sản" thuộc trường hợp "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" và "Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm d và g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Đỗ Quỳnh T mặc dù không hứa hẹn trước nhưng biết rõ tài sản chiếc điện thoại di động Iphone 11 là do Mai Lê V phạm tội mà có nhưng đã cùng Vân đem chiếc điện thoại bán lấy 700.000 đồng, số tiền này Vân đưa cho Trang sử dụng và tiêu sài cá nhân đã phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đối với Mai Lê V đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, đối với Đỗ Quỳnh T đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, phạm tội do lỗi cố ý. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy: hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản Cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Đối với Mai Lê V được hưởng các tình tiết giảm nhẹ "Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với Đỗ Quỳnh T được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ "Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "Người phạm tội là phụ nữ có thai", "Người phạm

tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm i, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với Mai Lê V cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với Đỗ Quỳnh T phạm phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS có nơi cư trú tại rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, do đó cần áp dụng Điều 36 BLHS giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là có căn cứ, phù hợp. Tại biên bản xác minh ngày 18/02/2025 bị cáo làm công việc tự do không xác định được thu nhập vì vậy không áp dụng khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án đối với bị cáo.

[3]. Các biện pháp tư pháp:

- Đối với chiếc điện thoại Iphone 11, màu đen, dung lượng 128GB hiện không thu giữ được. Cháu Lê Phương A có đơn đề nghị yêu cầu Mai Lê V bồi thường điện thoại di động bị chiếm đoạt với số tiền là 6.000.000 đồng. Ngày 30/3/2025, bà Mai Thị N là mẹ đẻ của Mai Lê V đã trả số tiền 6.000.000 đồng cho cháu Phương A, cháu Phương A không có ý kiến đề nghị gì khác. Do vậy, việc bồi thường dân sự đã được giải quyết xong không đặt ra giải quyết.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh đen nâu, biển kiểm soát 35B2 - 505.71, số máy JF86E0006360, số khung RLHJF5835JY433363, dung tích xi lanh 110 cm^3, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là của bị can Mai Lê V sử dụng vào việc phạm tội, do đó cân tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 áo khoác dài tay màu vàng đã qua sử dụng; 01 quần dài nỉ màu tím than đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Vân. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản của Mai Lê V, bị cáo xác định những đồ vật trên đã cũ và không có yêu cầu lấy lại; do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

[4]. Các vấn đề khác:

- Đối với 01 mũ bảo hiểm của Mai Lê V dùng để đội khi thực hiện hành vi phạm tội, khi giật được điện thoại của cháu Phương A đã làm rơi tại đường L, phố K, phường H, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình đã tiến hành rà soát, truy tìm nhưng không thu giữ được.

- Đối với anh Đỗ Hồng B là chủ cửa hàng điện thoại, ngày 13/02/2025 Mai Lê V và Đỗ Quỳnh T mang chiếc điện thoại di động Iphone 11 màu đen mà V đã cướp giật được của cháu Phương A bán cho anh B, chiếc điện thoại này bị khóa màn hình

nhưng V nói với anh B là nhặt được, không có nhu cầu sử dụng, không nói cho anh B biết chiếc điện thoại trên do phạm tội mà có. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với anh Bàng về hành vi "tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Lê V phạm tội "Cướp giật tài sản"; bị cáo Đỗ Quỳnh T phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

1.1. Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Mai Lê V 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2025.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Quỳnh T 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND phường Nam H, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Nam H, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh đen nâu, biển kiểm soát 35B2-5...71, số máy JF86E0006360, số khung RLHJF5835JY433363.

2.2. Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác dài tay; 01 quần dài nỉ.

Chi tiết vật theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 04/6/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí Tòa án. Buộc bị cáo Mai Lê V và bị cáo Đỗ Quỳnh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hai, người có quyền lợi liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo (2 bản);
- Bị hại, người đại diện (1 bản);
- Người liên quan (3 bản);
- TAND tỉnh Ninh Bình (1 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1 bản);
- VKSND khu vực 1 - Ninh Bình (2 bản);
- CQ CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
- THA.DS tỉnh Ninh Bình (1 bản);
- Thi hành án HS (4 bản);
- Sở Tư pháp Ninh Bình (1 bản);
- Lưu Hồ sơ, VP (3 bản);

(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Bình